TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 18/2025/QĐST-DS	*Quận 3, ngày 17 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 647/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Ngô Thị TN, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số ....., Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đặng Thị NB, sinh năm 1990, địa chỉ: Số 548/6 đường Điện Biên Phủ, Phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 28/4/2023);

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần TĐHT

Trụ sở: Số ..... đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Nguyễn Thị TL, địa chỉ: ....., Khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngày 28/4/2021 và ngày 09/5/2022, bà Ngô Thị TN đã cho Công ty Cổ phần TĐHT vay tổng số tiền 4.750.000.000 đồng (Bốn tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng). Tính đến ngày 17/02/2025, Công ty Cổ phần TĐHT còn nợ bà Ngô Thị TN số nợ gốc của giao dịch vay tài sản này là: 2.574.800.000 đồng (Hai tỷ năm trăm bảy mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Bà Ngô Thị TN miễn toàn bộ số nợ lãi của Công ty Cổ phần TĐHT.

2. Công ty Cổ phần TĐHT có trách nhiệm trả cho bà Ngô Thị TN tổng số tiền nợ gốc là 2.574.800.000 đồng (Hai tỷ năm trăm bảy mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng) theo thời hạn và phương thức sau:

- Từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật đến hết ngày 28/3/2025: Thanh toán số tiền 514.960.000 đồng (Năm trăm mười bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Từ ngày 29/3/2025 đến hết ngày 29/4/2025: Thanh toán số tiền 514.960.000 đồng (Năm trăm mười bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Từ ngày 30/4/2025 đến hết ngày 31/5/2025: Thanh toán số tiền 514.960.000 đồng (Năm trăm mười bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Từ ngày 01/6/2025 đến hết ngày 30/6/2025: Thanh toán số tiền 514.960.000 đồng (Năm trăm mười bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng);

- Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 30/7/2025: Thanh toán số tiền 514.960.000 đồng (Năm trăm mười bốn triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trường hợp Công ty Cổ phần TĐHT không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán theo thời hạn và phương thức nêu trên, bà Ngô Thị TN có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thu hồi toàn bộ số nợ còn lại của Công ty Cổ phần TĐHT.

Kể từ ngày bà Ngô Thị TN có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp Công ty Cổ phần TĐHT không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc thanh toán thì hàng tháng hợp Công ty Cổ phần TĐHT còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Công ty Cổ phần TĐHT tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 41.748.000 đồng (Bốn mươi mốt triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Trả lại cho Ngô Thị TN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 45.276.834 đồng (Bốn mươi lăm triệu hai trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm ba mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0040632 ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Dương